

KT3-02546BHD8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

08/01/2019
 Page 01/01

1. Tên mẫu : **ỐNG uPVC NHỰA BÌNH MINH DN200 x 9,6 mm**
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer*
Description
 04 ống nhựa màu xám/ *Gray plastic pipes*
4. Ngày nhận mẫu : 27/12/2018
Date of receiving
5. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CP NHỰA BÌNH MINH**
Customer
240 Hậu Giang, P.9, Q.6, Tp. Hồ Chí Minh
6. Thời gian thử nghiệm : 28/12/2018 – 08/01/2019
Test period
7. Kết quả thử nghiệm :
Test result

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1 Đường kính ngoài (trung bình)/ <i>Mean outside diameter,</i>	mm	TCVN 6145 : 2007	200,3
7.2 Bề dày (trung bình) của thành ống/ <i>Mean wall thickness,</i>	mm	TCVN 6145 : 2007	10,5
7.3 Độ không tròn/ <i>Out of roundness,</i>	mm	TCVN 6145 : 2007	0,7
7.4 Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc (150°C; 30 min)/ <i>Longitudinal reversion (150°C; 30 min),</i>	%	TCVN 6148 : 2007	1,0
7.5 Độ bền va đập tại nhiệt độ 0 °C / <i>Impact resistance at temperature 0 °C,</i>	TIR	TCVN 6144 : 2003	Nhỏ hơn / <i>Less than</i> 10 %
7.6 Độ bền đối với áp suất bên trong ở 20 °C (áp lực nước 4,24 MPa trong 1 giờ)/ <i>Resistance to internal pressure at 20 °C (4,24 MPa; duration: 1 h)</i>	-	TCVN 6149 -1 : 2007	Không rò rỉ/ <i>No leakage</i>

TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
HEAD OF CONSUMER PRODUCTS
TESTING LAB.


Nguyễn Phước Hải

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Phạm Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
 Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
 C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
 Tel: (84-251) 383 6212
 Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
 Fax: (84-251) 383 6298
 Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn